

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 27/8/2020.

V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Quyền

Ông Phan Đình Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tráng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2020/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị H**, sinh năm: 1992; địa chỉ: Xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh N. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1988; địa chỉ: Xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau vào ngày 04/12/2017 do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh N. Sau kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc được năm đầu, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Tình cảm vợ chồng là không còn, chị Đinh Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 03/02/2019. Chị Đinh Thị H có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về chia tài sản và nợ: Chị Đinh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn H: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập lần thứ 01, lần thứ 02; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ 01, lần thứ 02; Quyết định đưa xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Nguyễn Văn H nhưng anh không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án do đó Tòa án không biết được ý kiến, nguyện vọng của anh.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập, Thông báo của Tòa án

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 03/02/2019 cho chị Đinh Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn H.

Về chia tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Đinh Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp Tòa án không tiến hành hoà giải được vì bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn có tình vắng mặt được quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 13/8/2020 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng do bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bị đơn anh Nguyễn Văn H. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn H là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh N vào ngày 04/12/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nên hai bên đã sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn H chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị H, xử cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn

H là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 03/02/2019. Chị Đinh Thị H có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 27/8/2020 thì cháu Nguyễn Thị Hải Y mới được 18 tháng, 24 ngày tuổi, thuộc trường hợp con đang dưới 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân gia đình quy định con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trong quá trình giải quyết vụ án thì anh H không đến Tòa án làm việc nên không biết được ý kiến của anh về việc nuôi con chung. Chị Đinh Thị H có đủ điều kiện để trực tiếp chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con do đó giao con cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và buộc anh Nguyễn Văn H phải cấp con mỗi tháng là 1.000.000đồng (*Một triệu*) cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành mới đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản và nợ: Chị Đinh Thị H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án về quan hệ hôn nhân là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Chị Đinh Thị H có đủ điều kiện nuôi con nên không chấp nhận về yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng, đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn H.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên...” trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Đinh Thị H yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Văn H là người không trực tiếp nuôi con do đó chị Đinh Thị H yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là đúng với Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn H là không có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82,

Điều 83, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 03/02/2019 cho chị Đinh Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Buộc anh Nguyễn Văn H phải có vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu*) cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 8/2020.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0004419 ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

